TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST
Ngày: 28/4/2023
V/v "T/c hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thi Thị Thanh Trúc

2. Bà Trần Thị Sang

- ***Thư ký phiên tòa***: Châu Thị Phượng Liên, Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Không tham gia

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 427/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 2 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Huỳnh Thị C, sinh năm 1975 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Rạch Giồng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh
2. Bị đơn: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Rạch Giồng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Huỳnh Thị C như sau:

Vào năm 2020 chị C có tham gia chơi hụi do bà Bùi Thị Nhớ làm đầu thảo, loại hụi 1.000.000 đồng, tháng khui 1 lần, có 35 người tham gia. Chị C tham gia một phần. Do chị Nguyễn Thị Tr cần tiền nên chị C cho chị Tr mượn hốt. Sau khi hốt phải đóng hụi chết mỗi tháng 1.000.000 đồng nhưng chị Tr không đóng, chị C phải đóng thay mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi mãn hụi là 35 lần, tổng số tiền là 35.000.000 đồng. Nay chị C yêu cầu chị Tr phải trả cho chị C số tiền hụi mà chị C

đã đóng thay 35.000.000 đồng.

Phía chị Nguyễn Thị Tr Tòa án đã thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết về việc khởi kiện của chị Huỳnh Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự "Tranh chấp hợp đồng góp hụi". Nguyên đơn, bị đơn có nơi cư trú thuộc huyện Châu Thành nên thẩm quyền giải quyết của Tòa Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Chị Tr đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị C. Hội đồng xử án xét thấy:

[1] Vào năm chị Huỳnh Thị C có cho chị Tr mượn chưng hụi 1.000.000 đồng/ tháng để hốt. Sau khi hốt thì chị Tr không có đóng lại hụi chết mà chị C phải đóng thay mỗi tháng 1.000.000 đồng đóng đến lần thứ 35 thì mãn hụi với số tiền 35.000.000 đồng. Chị C đòi nhiều lần nhưng chị Tr không trả nên chị C khởi kiện. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nêu rõ số tiền chị C khởi kiện cho chị Tr biết...Chị Tr trực tiếp nhận nhưng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết về việc khởi kiện của bà Huỳnh Thị C. Ngày 30/3/2023" Tòa án tiếp tục có thông báo cho chị Tr biết số tiền mà chị C khởi kiện có đúng không, chị Tr trả được phần nào chưa, và cung cấp các chứng cứ chứng minh có liên quan đến số tiền chị C khởi kiện. Nếu chị Tr không trả lời, cũng không có ý kiến gì khác thì xem như chị Tr thừa nhận số tiền chị C khởi kiện là đúng số nợ chị đã thiếu" Chị Tr trực tiếp nhận nhưng không có ý kiến trả lời, cũng không đến Tòa như thông báo. Từ đó cho thấy việc chị Tr nợ tiền hụi chị C là có thật. Chị Tr đã không thực hiện trả nợ đúng như hai bên đã thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị C nên chị C khởi kiện yêu cầu chị Tr trả số tiền 35.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về lãi suất: Chị C không yêu cầu nên hội đồng xử án không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc chị Tr phải chịu theo quy định pháp luật

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị C

Buộc chị Nguyễn Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Huỳnh Thị C số tiền hụi đã thiếu 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng)

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc chị Tr phải nộp số tiền 1.750.000đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho chị Huỳnh Thị C nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành số tiền 875.000 đồng theo biên lai số 0014749 ngày 16/02/2023.

Án xử công khai. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Thu Hằng